

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ



SỐ.....
NGÀY CẤP.....

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ

Số:

**Chứng nhận lần đầu: ngày 11 tháng 8 năm 2008
Chứng nhận thay đổi lần thứ 2: ngày 28 tháng 6 năm 2010**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29 tháng 11 năm 2005 và Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005 và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

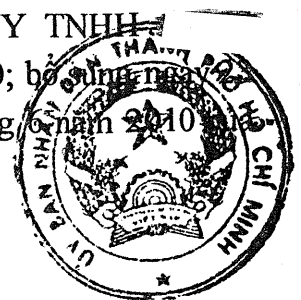
Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản, ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2003 và Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 31/2009/QĐ-UBND ngày 18 tháng 4 năm 2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc phân công, ủy quyền giải quyết một số thủ tục thuộc chức năng quản lý hành chính Nhà nước đối với các Công ty Nhà nước và các dự án đầu tư trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 337/QĐ-BKH ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành quy định nội dung hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam;

Căn cứ Bản đề nghị và hồ sơ kèm theo do CÔNG TY TNHH
VIỆT NAM nộp ngày 13 tháng 01 năm 2010; bổ sung ngày 28
tháng 03 năm 2010 Tờ trình số /TTr-SKHĐT ngày 28 tháng 6 năm 2010
Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh,



Bg

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Chứng nhận:

1. CÔNG TY TNHH VIỆT NAM; hoạt động theo Giấy chứng nhận đầu tư số _____ ngày 15 tháng 05 năm 2009 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp, thay đổi nội dung hoạt động của doanh nghiệp như sau: *thay đổi nhà đầu tư, người đại diện theo pháp luật và điều chỉnh ngành nghề kinh doanh, mục tiêu thực hiện dự án*

2. Nhà đầu tư:

- Ông _____; sinh ngày 25 tháng 11 năm 1972; quốc tịch: Australia; hộ chiếu số: L _____ cấp ngày 29 tháng 09 năm 2000 tại Australia; địa chỉ thường trú: _____ NSW, Australia; chỗ ở hiện nay: số _____ đường Nguyễn _____, phường _____, quận _____, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Ông _____; sinh ngày 12 tháng 09 năm 1983; quốc tịch: Bỉ; hộ chiếu số: _____ cấp ngày 16 tháng 09 năm 2009 tại Antwerpen, Bỉ; địa chỉ thường trú: _____ Antwerpen, Bỉ;

- Ông _____; sinh ngày 02 tháng 06 năm 1986; quốc tịch: Ấn Độ; hộ chiếu số: _____ cấp ngày 08 tháng 05 năm 2006 tại Pune, Ấn Độ; địa chỉ thường trú: C/o _____, Dist Sangli _____ Ấn Độ;

- Ông _____; sinh ngày 07 tháng 08 năm 1986; quốc tịch: Ấn Độ; hộ chiếu số: _____ cấp ngày 30 tháng 11 năm 2006 tại Jaipur, Ấn Độ; địa chỉ thường trú: _____ Near Blood Bank, Tonk Road, Jaipur Raj, Ấn Độ;

Đăng ký thành lập doanh nghiệp và thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

Điều 1. Nội dung đăng ký kinh doanh:

1. Tên doanh nghiệp: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN
VIỆT NAM; tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài:
VIETNAM COMPANY LIMITED; tên viết tắt: CO., LTD.

Doanh nghiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và phải mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên

3. Địa chỉ trụ sở chính: số _____, đường _____, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Bg*

Địa điểm kinh doanh (cửa hàng) tại Thành phố Hồ Chí Minh:

- Số , đường , phường Bến Thành, quận 1;
- Số , đường , phường 8, quận 3;
- Số , đường Nguyễn , phường : quận 10.

4. Ngành, nghề kinh doanh:

Stt	Tên ngành	Mã ngành kinh tế quốc dân	Mã CPC
1	Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan (Việc nhập khẩu vàng, kim loại quý, đá quý phải tuân thủ theo các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công thương và các quy định khác của Nhà nước).	3211	

5. Vốn điều lệ: 2.688.000.000 (hai tỷ sáu trăm tám mươi tám triệu) đồng Việt Nam, tương đương 168.000 (một trăm sáu mươi tám ngàn) đô-la Mỹ bằng tiền mặt. Trong đó,

- Ông , góp 75.600 (bảy mươi lăm ngàn sáu trăm) đô-la Mỹ, chiếm 45% (bốn mươi lăm phần trăm) vốn điều lệ, bằng tiền mặt;

- Ông , góp 78.960 (bảy mươi tám ngàn chín trăm sáu mươi) đô-la Mỹ, chiếm 47% (bốn mươi bảy phần trăm) vốn điều lệ, bằng tiền mặt;

- Ông , góp 11.760 (mười một ngàn bảy trăm sáu mươi) đô-la Mỹ, chiếm 7% (bảy phần trăm) vốn điều lệ, bằng tiền mặt;

- Ông , góp 1.680 (một ngàn sáu trăm tám mươi) đô-la Mỹ, chiếm 1% (một phần trăm) vốn điều lệ, bằng tiền mặt.

Thời điểm hoàn tất việc góp vốn điều lệ: tháng 7 năm 2009

6. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp: ông

, sinh ngày 12 tháng 09 năm 1983, quốc tịch Bỉ, hộ chiếu số EH , tại / , Bỉ cấp ngày 16 tháng 09 năm 2009, địa chỉ thường trú tại , , Bỉ; chỗ ở hiện tại: B1, Nam Hòa , , quận , thành phố Hồ Chí Minh đồng thời giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên.



Pg

Điều 2. Nội dung dự án đầu tư:

1. Tên dự án đầu tư: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN VIỆT NAM.

2. Mục tiêu và quy mô của dự án: Sản xuất (mài cắt) kim cương thiên nhiên từ kim cương thô; Sản xuất và gia công nữ trang từ kim loại quý (vàng, bạc, bạch kim..) và kim cương hạt tấm (loại nhỏ dưới 3.0 mm). *(Việc nhập khẩu vàng, kim loại quý, đá quý phải tuân thủ theo các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Công thương và các quy định khác của Nhà nước).*

3. Địa điểm thực hiện dự án:

- Trụ sở chính đặt tại: số , đường , phường , quận ,
Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa điểm kinh doanh (cửa hàng) tại Thành phố Hồ Chí Minh:

- Số , đường phường Bến Thành, quận ;

- Số , đường Hai Bà Trưng, phường , quận ;

- Số , đường Nguyễn Lâm, phường , quận

4. Tổng vốn đầu tư : 8.960.000.000 (tám tỷ chín trăm sáu mươi triệu) đồng Việt Nam, tương đương 560.000 (năm trăm sáu mươi ngàn) đô-la Mỹ bằng tiền mặt. Trong đó, vốn góp thực hiện dự án là 2.688.000.000 (hai tỷ sáu trăm tám mươi tám triệu) đồng Việt Nam, tương đương 168.000 (một trăm sáu mươi tám ngàn) đô-la Mỹ bằng tiền mặt như đã đăng ký tại khoản 5, Điều 1, Giấy chứng nhận đầu tư này.

Tiến độ góp vốn thực hiện dự án: hoàn tất vào tháng 7 năm 2009.

5. Thời gian hoạt động của dự án là 20 (hai mươi) năm kể từ ngày 25 tháng 10 năm 2004.

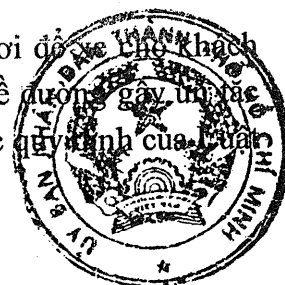
6. Tiến độ thực hiện dự án: đã đi vào hoạt động từ tháng 01 năm 2005

7. Các điều kiện ràng buộc đối với dự án:

- Doanh nghiệp có trách nhiệm tuân thủ các quy định của Luật Bảo vệ môi trường có hiệu lực từ ngày 01 tháng 07 năm 2006 và các văn bản pháp luật có liên quan đến việc thi hành bảo vệ môi trường.

- Doanh nghiệp phải lưu ý áp dụng các biện pháp và phương án cụ thể đáp ứng các yêu cầu về phòng chống cháy nổ, an toàn lao động tại địa điểm thực hiện dự án theo quy định pháp luật hiện hành.

- Doanh nghiệp phải có kế hoạch sắp xếp và bố trí hợp lý nơi đỗ xe cho khách hàng, nhân viên đến giao dịch, làm việc và không lấn chiếm lòng lề đường gây cản trở giao thông tại địa điểm thực hiện dự án; có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật về trật tự, an ninh đô thị.



Handwritten signature

Giao thông đường bộ có hiệu lực từ ngày 29 tháng 6 năm 2001 và các văn bản pháp luật có liên quan về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ.

- Doanh nghiệp có trách nhiệm thực hiện Hợp đồng thuê địa điểm đã ký với Bên cho thuê. Hết thời hạn thuê, Doanh nghiệp phải gia hạn hợp đồng với Bên cho thuê theo quy định của pháp luật hiện hành, hoặc nếu không gia hạn được hợp đồng thuê địa điểm thì phải di dời đến địa điểm khác phù hợp về mặt pháp lý và quy hoạch để thực hiện dự án mà không yêu cầu bất kỳ khoản bồi thường nào từ phía Nhà nước Việt Nam.

- Trường hợp khi hết thời hạn thuê theo hợp đồng, Doanh nghiệp không thể gia hạn hợp đồng thuê địa điểm với Bên cho thuê cũng như không thể tìm địa điểm khác phù hợp về mặt pháp lý và quy hoạch để thực hiện dự án, Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư sẽ xem xét chấm dứt hoạt động của dự án và thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư trước thời hạn.

8. Các ưu đãi đối với dự án:

Doanh nghiệp được xem xét hưởng ưu đãi về thuế thu nhập đối với dự án theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, các văn bản hướng dẫn có liên quan và quy định của các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Doanh nghiệp được xem xét miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hoá nhập khẩu theo quy định của Luật Thuế Xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu số 45/2005/QH11 ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Nghị định 149/2005/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thuế Xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu.

Điều 3.

Giấy chứng nhận đầu tư này đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đầu tư số 1 ngày 15 tháng 05 năm 2009 do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

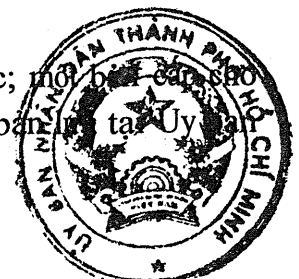
Điều 4.

- Trong quá trình hoạt động, Doanh nghiệp phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định của Giấy chứng nhận đầu tư và Điều lệ Doanh nghiệp.

Mọi điều khoản của Điều lệ Doanh nghiệp trái với nội dung của Giấy chứng nhận đầu tư này và pháp luật Việt Nam phải được hiểu theo quy định của Giấy chứng nhận đầu tư và pháp luật Việt Nam.

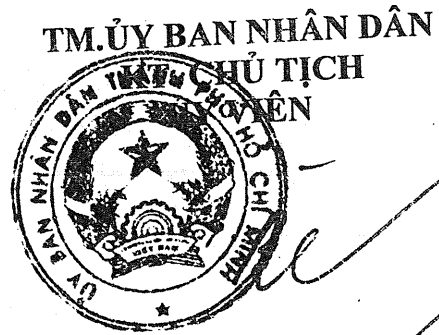
Điều 5.

Giấy chứng nhận đầu tư này được lập thành 3 (ba) bản gốc; một bản gốc cho CÔNG TY TNHH VIẾT NAM., một bản gốc tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.



Pg

nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh./.



Sao gửi:

- Ngân hàng nhà nước Việt Nam;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài Chính;
- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội;
- Cục Thuế T.pHCM;
- Cục Thống kê Tp.HCM;
- Cục Hải quan Tp.HCM;
- Công an TP.HCM;
- UBND quận 1;
- UBND quận 3;
- UBND quận 6;
- UBND quận 10.

Thái Văn Rê